

# DẤU ẤN HỒ CHÍ MINH

## trong Tổng tuyển cử đầu tiên

TS. TRẦN THỊ PHÚC AN  
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

*Sau Cách mạng Tháng Tám, giữa muôn vàn khó khăn thù trong giặc ngoài, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã quyết định và khẩn trương thực hiện Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là một sự kiện quan trọng trong lịch sử dân tộc, lần đầu tiên toàn dân được hưởng quyền làm chủ, tự do lựa chọn, bầu ra những người đại diện, xứng đáng thay mặt Nhân dân gánh vác công việc chung của đất nước.*

### 1. Quyết tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc tiến hành Tổng tuyển cử, bảo vệ nền độc lập và xây dựng chế độ mới

Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để bảo vệ độc lập, tự do là phải củng cố và tăng cường chính quyền của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, thực hiện quyền dân chủ của Nhân dân. Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Trước chúng ta đã bị chế độ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do, dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái 18 tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống”<sup>(1)</sup>. Sắc lệnh số 14/SL về việc tổ chức Tổng tuyển cử để bầu Quốc dân đại hội (Quốc hội) ký ngày 8-9-1945 nêu rõ: “Xét trong tình thế hiện giờ sự triệu tập quốc dân đại hội không những có thể thực hiện được

mà lại rất cần thiết để cho toàn dân tham gia vào công cuộc cùng cố nền độc lập và chống ngoại xâm”<sup>(2)</sup>. Đây là văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đầu tiên chuẩn bị cho Tổng tuyển cử bầu cơ quan quyền lực cao nhất, nhằm bảo vệ vững chắc thành quả của Cách mạng Tháng Tám, từng bước hoàn chỉnh việc xây dựng và củng cố chính quyền, bảo đảm mọi quyền lợi của Nhân dân, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với chế độ mới.

Tuy nhiên, vừa mới ra đời, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lâm vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Nạn đói do phát-xít Nhật gây ra làm hơn hai triệu đồng bào bị chết, tài chính đất nước kiệt quệ. Nạn mù chữ cùng những hủ tục mê tín, lạc hậu, tệ nạn xã hội do chế độ cũ để lại chưa được khắc phục. Nhân dân và chính quyền cách mạng phải đương đầu chống lại những âm mưu, hành động bao vây, câu kết của các thế lực đế quốc, phản động quốc tế nhằm thủ tiêu nền độc lập mà dân tộc Việt Nam vừa giành được. Trong hoàn cảnh ấy, chuẩn bị tiến tới Tổng tuyển cử thực chất là một cuộc đấu tranh chính trị, đấu tranh giai cấp

và dân tộc vô cùng cam go cuộc đấu tranh này. Đảng Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Hồ Chí Minh vừa kiên quyết và chống lại những của các thế lực phản động lực nhân nhượng, hòa hảo, khéo léo trong các Tổng tuyển cử. Chỉ có chúng mới có dịp thể hiện có Chính phủ được lập mới là đại diện chân chính toàn thể quốc dân. Có thể mang đến cho pháp mới ấn định rõ dân và của Chính phủ nghi ngờ đối với Chủ tịch khẳng định dịp cho toàn thể những người có tài việc nước nhà... Quốc hội. Quốc hội phủ đó thật là Chủ tịch. Vậy nên khẩu nhất của nước chiến đến cùng trưng này đã trong toàn bộ chức Tổng tuyển cử.

### 2. Hồ Chí Minh pháp lý cho

Sau khi qua Chính phủ lâm thời đứng đầu kl lệnh về bầu Chủ tịch từ lâm thời về ý thức chính trị c Ngày 8 Sắc lệnh quyết của



và dân tộc vô cùng cam go, phức tạp. Trong cuộc đấu tranh này, Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mà đứng đầu là Hồ Chí Minh vừa kiên quyết đấu tranh vạch trần và chống lại những hành động phá hoại của các thế lực phản động, vừa thực hiện sách lược nhân nhượng, hòa giải, sáng suốt, mềm dẻo, khéo léo trong cách ứng xử để tiến tới Tổng tuyển cử. Chỉ có Tổng tuyển cử dân chúng mới có dịp thể hiện ý muốn của họ; chỉ có Chính phủ được lập ra bởi Tổng tuyển cử mới là đại diện chân chính và trung thành của toàn thể quốc dân. Chỉ có Tổng tuyển cử mới có thể mang đến cho nước Việt Nam một Hiến pháp mới ấn định rõ ràng quyền lợi của quốc dân và của Chính phủ, phá tan được những nghi ngờ đối với chính quyền nhân dân. Hồ Chí Minh khẳng định: “Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà... Do Tổng tuyển cử mà bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân.

Vậy nên khẩu hiệu cuộc Tổng tuyển cử thứ nhất của nước Việt Nam ta phải là: Kháng chiến đến cùng để hoàn toàn độc lập!”<sup>(3)</sup>. Chủ trương này đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong toàn bộ quá trình chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức Tổng tuyển cử.

## **2. Hồ Chí Minh - người tạo hành lang pháp lý cho thành công của Tổng tuyển cử**

Sau khi quyết định tổ chức Tổng tuyển cử, Chính phủ lâm thời do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu khẩn trương ban hành gần 10 sắc lệnh về bầu cử. Đó là những quyết sách của Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng Chính phủ, từ lâm thời đến chính thức, thể hiện bản lĩnh về ý thức độc lập dân tộc, trí tuệ và ứng phó chính trị của Người.

Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh số 14/SL, ghi rõ: “Chiều theo Nghị quyết của Quốc dân đại biểu Đại hội họp ngày

16, 17-8-1945 tại khu Giải phóng, ấn định rằng nước Việt Nam sẽ theo Chính thể Dân chủ Cộng hòa, và Chính phủ nhân dân toàn quốc sẽ do một quốc dân đại hội bầu theo lối phổ thông đầu phiếu cử lên”<sup>(4)</sup>. Tiếp đó, ngày 26-9-1945, Người ký ban hành Sắc lệnh số 39/SL về thành lập Ủy ban dự thảo thể lệ cuộc Tổng tuyển cử; Sắc lệnh số 51/SL ngày 17-10-1945 ấn định ngày Tổng tuyển cử và thể lệ cuộc Tổng tuyển cử.

Điều 2 của Sắc lệnh 14 và Sắc lệnh 51 quy định tất cả công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên không phân biệt nam nữ đều có quyền bầu cử và ứng cử<sup>(5)</sup>. Đây là nguyên tắc phổ thông đầu phiếu nhằm thu hút tất cả các tầng lớp nhân dân trong nước, miễn là đến độ tuổi trưởng thành đều được tham gia bầu cử. Trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ở Việt Nam, pháp luật không chỉ bảo đảm cho những người đang là công dân Việt Nam mà còn bảo đảm cho cả những người nước ngoài đã sống lâu năm ở Việt Nam, tỏ lòng trung thành với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và có mong muốn được tham gia Tổng tuyển cử cũng được tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để họ thực hiện quyền bầu cử. Điều 4 của Sắc lệnh số 73/SL ngày 7-12-1945 chỉ rõ cách thức xin nhập quốc tịch Việt Nam và Điều 5 của Sắc lệnh 73/SL khẳng định: “Tạm thời, vì sự giao thông khó khăn, những người nào xin nhập quốc tịch Việt Nam mà được Ủy ban nhân dân tỉnh ưng nhận, thì được hưởng ngay quyền bầu cử và ứng cử, không phải chờ Sắc lệnh cho nhập quốc tịch Việt Nam”<sup>(6)</sup>.

Nguyên tắc tự do, bình đẳng trong bầu cử được Hồ Chí Minh giải thích trong Sắc lệnh số 51/SL: Người ứng cử được tự do ứng cử nơi mình chọn nhưng chỉ một nơi (Điều thứ 12) và mỗi cử tri cũng chỉ được đi bầu một nơi (Điều thứ 17); Phiếu bầu sẽ do ban phụ trách cuộc bầu cử phát cho người đi bầu và chỉ phát lúc người đi bầu đã vào phòng bỏ phiếu (Điều thứ



40)<sup>(7)</sup>. Như vậy, không ai có quyền sắp xếp, bố trí các ứng viên vào đơn vị bầu cử này hay đơn vị bầu cử khác và bảo đảm mỗi người chỉ có một nơi bầu và một phiếu bầu như nhau.

Cử tri sẽ trực tiếp bầu ra cơ quan đại diện quyền lực nhà nước ở tất cả các cấp mà không qua tầng nấc trung gian nào. Sắc lệnh số 51/SL nêu rõ: “Mỗi cử tri phải thân hành đi bầu, không được ủy quyền, cũng không được bầu bằng cách gửi thư” (Điều thứ 31)<sup>(8)</sup>; “Đơn vị tuyển cử là tỉnh, nghĩa là dân trong mỗi tỉnh bầu thẳng đại biểu tỉnh mình dự vào Quốc dân Đại hội” (Điều thứ 7)<sup>(9)</sup>. Nguyên tắc này bảo đảm sự giám sát đối với đại biểu của cấp cơ quan quyền lực đó, bảo đảm tính chịu trách nhiệm trước cử tri. Đồng thời, cũng nhằm chống gian lận và lợi dụng kẽ hở để chống phá của các thế lực phản động, thù địch.

Mỗi cử tri đi bỏ phiếu cần bảo đảm bí mật. Đây là nguyên tắc bỏ phiếu kín nhằm tạo sự an toàn và tự do ý chí của cử tri, bảo đảm cho cử tri được yên tâm thể hiện ý chí của mình mà không phải chịu một áp lực nào. Điều 36 và 38 của Sắc lệnh số 51/SL đã đề cập đến việc cử tri sẽ bầu bằng phiếu kín và giữ bí mật khi viết thay cho cử tri khác nếu họ không biết viết chữ<sup>(10)</sup>. Đây là điểm rất sáng tạo, độc đáo và phù hợp với trình độ dân trí của Việt Nam, nhất là đối với tầng lớp dân nghèo không biết chữ. Vì thế, không khí dân chủ trong bầu cử đã bùng lên ở khắp nơi trong cả nước.

Nhằm tạo điều kiện cho việc chuẩn bị chu đáo, nhất là khi có những nhân sĩ muốn ra ứng cử nhưng không đủ thời gian để nộp đơn và vận động tranh cử, ngày 18-12-1945 Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 76/SL về việc ấn định lại ngày Tổng tuyển cử và hạn nộp đơn ứng cử. Trong đó nêu rõ: “Cuộc Tổng tuyển cử trong toàn cõi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để bầu đại biểu dự vào Quốc dân Đại hội, trước định mở vào ngày 23-12-1945, nay hoãn đến ngày chủ nhật, 6-1-1946”<sup>(11)</sup>. Hành động này

thể hiện sự tôn trọng quyền tự do, dân chủ của Nhân dân, tôn trọng người tài, đoàn kết mọi lực lượng yêu nước, thiện tâm, thiện chí và quyền lợi tối cao của dân tộc.

Việc Hồ Chí Minh đề nghị, chỉ đạo tổ chức Tổng tuyển cử thể hiện quyết định dũng cảm, đúng đắn và quyết liệt, lòng tin tuyệt đối của Người vào Nhân dân. Với việc ban hành các sắc lệnh đầu tiên về bầu cử, Hồ Chí Minh đã tạo cơ sở pháp lý cho sự thành công của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên. Đó chính là nghệ thuật chớp thời cơ, vượt qua tình thế hiểm nghèo của một lãnh tụ thiên tài, có bản lĩnh chính trị sắc bén, nghệ thuật tổ chức linh hoạt, sáng tạo.

### 3. Hồ Chí Minh vận động Nhân dân thực hiện quyền bầu cử

Trong bài “Ý nghĩa của Tổng tuyển cử” Người viết: “Hễ là người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hak quyền đó”<sup>(12)</sup>. Nhằm mục đích nêu rõ giá trị của cuộc Tổng tuyển cử, giải thích thể lệ Tổng tuyển cử cho công dân Việt Nam hiểu về quyền hạn và bổn phận của mình trong khi chọn và cử đại biểu vào Quốc hội, Hồ Chí Minh có nhiều bài viết đăng trên các báo để tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân các công việc liên quan đến bầu cử.

Hồ Chí Minh động viên Nhân dân trực tiếp đi bầu cử. Người khẳng định: “Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà Nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình... Ngày mai, tất cả các bạn cử tri, đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”<sup>(13)</sup>. Bởi lẽ, “Từ xưa đến nay, toàn quốc chưa bao giờ tuyển cử vì xưa dân chưa bao giờ làm chủ mình, xưa dân phải nghe



lời vua quan, sau phải nghe thực dân Pháp, Nhật. Vừa rồi đây ta mới giành được độc lập... Ta đã phải hy sinh nhiều mới có cái quyền cầm lá phiếu ngày nay đó”<sup>(14)</sup>. Với lời lẽ giản dị, xúc động, lời kêu gọi toàn dân đi bầu cử của Hồ Chí Minh đã thấm vào trái tim của từng người Việt Nam, khích lệ, động viên toàn thể quốc dân đồng bào vui vẻ, hứng khởi đi thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của một dân tộc tự do, độc lập.

Không chỉ thể hiện quan điểm, tư tưởng về một chế độ bầu cử tự do, dân chủ, ngay từ những ngày đầu diễn ra cuộc Tổng tuyển cử, Hồ Chí Minh đã đề ra tiêu chuẩn của người đại biểu Quốc hội. Người viết: “Các Ủy ban nhân dân làng, phủ là hình thức Chính phủ địa phương, phải chọn trong những người có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đông đảo dân làng tín nhiệm. Không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui vào lọt các Ủy ban đó”<sup>(15)</sup>. Vì thế, những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Nhân dân phải sử dụng lá phiếu của mình để nó “có sức lực như một viên đạn”<sup>(16)</sup>, để “những người trúng cử, sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu sự hạnh phúc cho đồng bào”<sup>(17)</sup>.

Cùng với tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ giá trị của bầu cử, Hồ Chí Minh động viên, kêu gọi những người có tài, có đức ra ứng cử, đóng góp sức lực cho đất nước. Người viết: “... Chúng tôi mong rằng đồng bào ta ai có tài năng và sáng kiến... sẵn lòng hăng hái giúp ích nước nhà thì xin gửi kế hoạch rõ ràng cho Chính phủ”<sup>(18)</sup>. Nhờ có quan điểm đúng đắn trong việc tìm kiếm, thu hút và trọng dụng nhân tài, Chính phủ do Hồ Chí Minh đứng đầu đã thu hút được rất nhiều người có tài, có đức tham gia chính quyền để xây dựng và bảo vệ đất nước trong những ngày đầu đầy khó khăn, thử thách.

Ngày 6-1-1946 cuộc Tổng tuyển cử đã diễn ra thắng lợi trong cả nước, bất chấp bom đạn của thực dân Pháp và sự phá hoại của các lực lượng phản động. Với lòng yêu nước nồng nàn, ý chí sắt đá nhằm bảo vệ nền độc lập dân tộc, cuộc Tổng tuyển cử đã thành công rực rỡ. Đây là một sự kiện quan trọng trong lịch sử dân tộc khi lần đầu tiên toàn thể Nhân dân được hưởng quyền làm chủ, độc lập, tự do của mình. Hồ Chí Minh khẳng định, Tổng tuyển cử là “kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc”<sup>(19)</sup>.

Cuộc Tổng tuyển cử đã chứng tỏ ý thức sâu sắc của Hồ Chí Minh về tầm quan trọng của một Chính phủ dân cử hợp pháp và quyết tâm biến nó thành một chính quyền của Nhân dân vững mạnh. Thực tiễn lịch sử và sự phát triển của cách mạng Việt Nam là bằng chứng sinh động minh chứng bản lĩnh và thiên tài Hồ Chí Minh trên cương vị trọng trách lãnh đạo cao nhất của Đảng và cách mạng Việt Nam. Bản lĩnh ấy thể hiện ý chí của Hồ Chí Minh: tất cả vì độc lập dân tộc, tự do, hạnh phúc của Nhân dân □

-----

(1), (3), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18), (19) Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG-ST, H.2011, tập 4, tr.7, tr.153, tr.166-167, tr.168, tr.21, tr.166, tr.114, tr.216. (2), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11) Cục văn thư và lưu trữ nhà nước, Trung tâm lưu trữ quốc gia III: Bảo vật quốc gia: Tập sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 1945-1946, NXB CTQG-ST, H.2017, tr.25, tr.25, tr.25 và tr.77, tr.130, tr.79, tr.82, tr.81, tr.78, tr.81-82, tr.133.